

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông NGUYỄN THÀNH PHẦN - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Thư ký phiên họp: Bà HỒ THỊ HOA - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên họp: Ông ĐOÀN ANH TÀI - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-VDS ngày 21 tháng 11 năm 2023 về “Yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” theo Quyết định mở phiên họp số: 09/2023/QĐST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Bà Nguyễn Thị Duyên H - sinh năm 1969; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Minh T - sinh năm 1966; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu của người yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 24/10/2023 và những lời khai tiếp theo và tại phiên họp người yêu cầu bà Nguyễn Thị Duyên H trình bày:

Bà Nguyễn Thị Duyên H và ông Trần Minh T tự nguyện kết hôn từ năm 1986, có đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 01 năm 1986 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc và có với nhau 03 (ba) con chung gồm: Trần Thị Đoan P - sinh năm 1986; Trần Anh K - sinh năm 1988 và Trần Thị Đoan H1 - sinh năm 1989. Đến năm 1989, thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Thời điểm đó, bà H đang mang thai cháu H1 ở tháng

thứ hai thì vợ chồng kinh cái và ông T bỏ nhà ra đi từ đó cho đến nay. Bà H đã nhiều lần cố gắng liên lạc, tìm kiếm tin tức của ông T để giải quyết mâu thuẫn gia đình nhưng không có kết quả. Ngoài ra, bà H cũng đã đến chính quyền địa phương để tìm hiểu xem ông T trước khi đi khỏi địa phương có đăng ký tạm trú, tạm vắng hay còn thông tin gì khác không nhưng địa phương cũng không hề có thông tin gì về việc đi khỏi địa phương của ông T.

Nay bà Nguyễn Thị Duyên H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Minh T, sinh năm 1966; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa để bà bổ sung hồ sơ ly hôn với ông Trần Minh T.

Tại biên bản xác minh ngày 06/12/2023, Ủy ban nhân dân xã V đã xác minh nội dung: Bà Nguyễn Thị Duyên H, sinh năm 1969 và ông Trần Minh T, sinh năm 1966 là vợ chồng. Trước đây có sinh sống tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Tuy nhiên, ông Trần Minh T đã bỏ đi khỏi địa phương từ khoảng năm 1989 cho đến nay. Từ thời điểm Tòa án xác minh (ngày 06/12/2023) trở về trước thời điểm 06 tháng thì ông Trần Minh T đã không có mặt tại địa phương.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Duyên H yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm ông Trần Minh T vắng mặt tại nơi cư trú, ông T có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa nên căn cứ khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với ông Trần Minh T tại nơi cư trú cuối cùng là thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa nhưng ông T vẫn không có mặt và không có căn cứ xác định ông T có nơi cư trú nào khác.

[3] Về yêu cầu của bà Nguyễn Thị Duyên H, xét thấy: Bà Nguyễn Thị Duyên H và ông Trần Minh T tự nguyện kết hôn từ năm 1986, có đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 01 năm 1986 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh

Hòa. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc và có với nhau 03 (ba) con chung gồm: **Trần Thị Đoan P** - sinh năm 1986; **Trần Anh K** - sinh năm 1988 và **Trần Thị Đoan H1** - sinh năm 1989. Đến năm 1989, thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Thời điểm đó, bà **H** đang mang thai cháu **H1** ở tháng thứ hai thì vợ chồng kinh cãi và ông **T** bỏ nhà ra đi từ đó cho đến nay. Bà **H** đã nhiều lần cố gắng liên lạc, tìm kiếm tin tức của ông **T** để giải quyết mâu thuẫn gia đình nhưng không có kết quả.

Tại Biên bản xác minh ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa thì Ủy ban nhân dân xã **V**, huyện **V** xác nhận ông **Trần Minh T** đã bỏ đi khỏi địa phương từ khoảng năm 1989 cho đến nay. Từ thời điểm Tòa án xác minh (ngày 06/12/2023) trở về trước thời điểm 06 tháng thì ông **Trần Minh T** đã không có mặt tại địa phương. Như vậy tính đến nay ông **Trần Minh T** đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ 06 (sáu) tháng liền trở lên.

Do đó, việc bà **Nguyễn Thị Duyên H** yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông **Trần Minh T** là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu này của bà **H**.

[4] Về việc quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú: Bà **Nguyễn Thị Duyên H** không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Bà **Nguyễn Thị Duyên H** phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đề nghị là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 383, 384 và Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 64 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà **Nguyễn Thị Duyên H** về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông **Trần Minh T** - sinh năm 1966; Nơi cư trú cuối cùng: **Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa**.

2/ Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh ra Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông **Trần Minh T** - sinh năm 1966; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: **Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa**.

*Trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông **Trần Minh T**, thông báo này sẽ được đăng trên một trong các báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Công thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân C (nếu có) và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp theo quy định của pháp luật.*

3/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà **Nguyễn Thị Duyên H** phải nộp lệ phí về yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0002092 ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà **Nguyễn Thị Duyên H** đã nộp đủ lệ phí.

4/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- THADS huyện Vạn Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu quyết định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Phần

